

**TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5017/TLĐ-VP

Hà Nội, ngày 21 tháng 9 năm 2022

V/v gửi định hướng một số nội dung
dự kiến trình Đại hội XIII CSVN

Kính gửi:

- Các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố,
- Công đoàn ngành trung ương và tương đương,
Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn.

Nhằm đảm bảo tốt công tác chuẩn bị nội dung đại hội công đoàn các cấp, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã ban hành Hướng dẫn một số nội dung xây dựng báo cáo Đại hội công đoàn cấp tỉnh, ngành trung ương, công đoàn tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn (Hướng dẫn số 61/HD-TLĐ ngày 03/8/2022).

Trên cơ sở đề cương chi tiết Báo cáo của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (khóa XII) trình Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam đã được Đoàn Chủ tịch, Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn thống qua, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam gửi một số định hướng lớn về nội dung dự kiến trình Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam (văn bản kèm theo) để các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành trung ương, Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn nghiên cứu, tham khảo trong quá trình xây dựng Báo cáo chính trị trình Đại hội./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTDCT (b/c);
- Các ban thuộc TLĐ (p/h);
- Lưu: VT, VP.



**TL. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**

Nguyễn Xuân Hùng



BAN MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG LỚN

Về nội dung dự kiến trình Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIII

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ KHẤU ĐỘT PHÁ

1. Quan điểm

- Đổi mới tổ chức và hoạt động công đoàn đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối của Đảng; phù hợp với thể chế chính trị của đất nước, cơ cấu lao động, nhu cầu, nguyện vọng của đoàn viên, người lao động và yêu cầu hội nhập quốc tế.

- Phát huy vai trò của tổ chức Công đoàn trong hệ thống chính trị, trong đại diện cho người lao động; tập trung thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Hiến pháp trọng tâm là bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, người lao động.

- Hoạt động công đoàn tiếp tục hướng mạnh về cơ sở; lấy cơ sở làm địa bàn hoạt động chủ yếu; lấy đoàn viên, người lao động làm đối tượng vận động và mục tiêu hoạt động.

2. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng tổ chức Công đoàn Việt Nam vững mạnh, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trong tình hình mới, là cơ sở chính trị - xã hội của Đảng, Nhà nước; làm tốt vai trò cầu nối, giữ mối liên hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với giai cấp công nhân, người lao động; góp phần xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh, là lực lượng tiên phong trong thực hiện nhiệm vụ phát triển nhanh và bền vững đất nước.

Phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ, hướng đến kỷ niệm 100 năm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam, khẳng định vị thế của Công đoàn Việt Nam là trung tâm tập hợp, đoàn kết giai cấp công nhân và người lao động, đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

3. Chỉ tiêu phấn đấu

3.1. Chỉ tiêu đến hết nhiệm kỳ

- Cả nước có 15 triệu đoàn viên công đoàn.
- Ít nhất 83% doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức công đoàn đủ điều kiện đại diện, thương lượng, ký kết được thỏa ước lao động tập thể theo quy định của pháp luật.
- Ít nhất 75% trở lên công đoàn cơ sở tham gia với người sử dụng lao động ban hành, triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.
- Ít nhất 71% số vụ việc của đoàn viên có nhu cầu tư vấn, tranh tụng về quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng sẽ có đại diện công đoàn tham gia hoặc được công đoàn hỗ trợ.
- Ít nhất 80% công đoàn cơ sở doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước thành lập ban nữ công quân chủng theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

3.2. Chỉ tiêu hàng năm

- Ít nhất 80% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đạt loại hoàn thành tốt nhiệm vụ; ít nhất 80% công đoàn cơ sở khu vực nhà nước và 55% trở lên công đoàn cơ sở ngoài khu vực nhà nước đạt loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Bình quân mỗi công đoàn cơ sở giới thiệu ít nhất 01 đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, bồi dưỡng kết nạp.

- Thu tài chính công đoàn đạt 90% trở lên số phải thu kinh phí và đoàn phí công đoàn theo quy định của pháp luật.

- 100% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức thực hiện việc kiểm tra tài chính cùng cấp đúng tiến độ; ít nhất 10% công đoàn cơ sở doanh nghiệp được công đoàn cấp trên kiểm tra tài chính.

4. Khâu đột phá

(1) Tập trung nguồn lực thực hiện nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động, tập thể người lao động ở cơ sở, trọng tâm là đối thoại, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể, nhất là về tiền lương, điều kiện làm việc.

(2) Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn, trọng tâm là chủ tịch công đoàn cơ sở doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước có trí tuệ, bản lĩnh, tâm huyết, trách nhiệm, uy tín.

(3) Đổi mới phương thức hoạt động công đoàn, trọng tâm là chuyển đổi số, xây dựng công đoàn số, đoàn viên số.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tập trung đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của đoàn viên, người lao động

- Đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên, người lao động là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, là hoạt động thường xuyên, cần ưu tiên và tập trung mọi nguồn lực.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp, khẳng định vai trò chủ thể của tổ chức công đoàn trong thực hiện nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động trên cơ sở quy định của pháp luật, sự phối hợp chặt chẽ của hệ thống chính trị, trách nhiệm của người sử dụng lao động, phát huy truyền thống dân tộc, văn hóa của doanh nghiệp, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ. Nâng cao năng lực của đoàn viên trong tự bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của bản thân.

- Nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, chủ động đề xuất cơ chế, chính sách liên quan đến đoàn viên, người lao động; tập trung xây dựng dự án Luật Công đoàn; Tham gia tích cực, hiệu quả cùng Nhà nước xây dựng chính sách, pháp luật về lao động, công đoàn, quan tâm chính sách đối với lao động nữ, lao động làm việc ở những ngành nặng nhọc, độc hại...; tổ chức thực hiện tốt ở cơ sở và kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

- Nắm chắc tâm tư, nguyện vọng của người lao động, tình hình quan hệ lao động, sản xuất kinh doanh, thực hiện chế độ, chính sách của doanh nghiệp; tổ chức chặt chẽ lực lượng đoàn viên công đoàn để lãnh đạo và tổ chức đình công theo quy định pháp luật.

- Hệ thống tổ chức công đoàn hợp lực thực hiện nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đoàn viên, người lao động.

+ Công đoàn cơ sở khu vực sản xuất giữ vững vai trò đại diện, bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; làm tốt hoạt động đối thoại, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể, trọng tâm là tiền lương, điều kiện làm việc. Công đoàn cơ sở trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp đảm nhận trách nhiệm duy trì hài hòa, ổn định quyền lợi theo quy định pháp luật và các cam kết.

+ Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở lãnh đạo, hướng dẫn công đoàn cơ sở hoạt động, thực hiện nhiệm vụ khởi kiện do đoàn viên ủy quyền...

+ Công đoàn cấp tỉnh tham gia cơ chế giải quyết tranh chấp lao động cùng cấp, lãnh đạo việc xây dựng quan hệ lao động; cung cấp dịch vụ hỗ trợ đoàn viên; chỉ đạo, tổ chức tiếp nhận, phản ánh nguyện vọng, lợi ích của đoàn viên với cấp ủy, chính quyền. Công đoàn ngành trung ương, công đoàn ngành địa phương nghiên cứu xây dựng thỏa ước lao động tập thể ngành, khung chính sách để xác định quyền lợi cơ bản của người lao động theo nghề nghiệp.

- Thực hiện hiệu quả dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện, nhất là ở cơ sở.

- Phát huy hiệu quả Thư viện thỏa ước lao động tập thể. Biểu dương, khen thưởng, phát hiện, nhân rộng điển hình trong công tác đối thoại, TULĐTT. Đánh giá tầm quan trọng, hiệu quả thỏa ước lao động tập thể nhóm doanh nghiệp để định hướng phát triển.

- Chủ động nghiên cứu đề xuất bổ sung các bệnh nghề nghiệp được bảo hiểm. Kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn làm công tác ATVSLĐ và mạng lưới an toàn vệ sinh viên ở cơ sở; chủ động tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác ATVSLĐ; góp phần xây dựng văn hóa an toàn lao động tại nơi làm việc.

- Chuẩn hóa đội ngũ cán bộ làm công tác chính sách pháp luật, quan hệ lao động và an toàn vệ sinh lao động. Xây dựng đội ngũ chuyên gia về tiền lương, quan hệ lao động, hòa giải viên lao động, pháp luật lao động là cán bộ công đoàn nhằm tổ chức thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của tổ chức Công đoàn, đại diện tham gia hội đồng trọng tài, giải quyết tranh chấp lao động, đại diện bảo vệ quyền lợi đoàn viên NLĐ tại tòa. Phát triển trung tâm tư vấn và hỗ trợ người lao động ở những ngành, địa phương có đông người lao động.

Góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của đoàn viên, người lao động

- Tích cực tham gia nâng cao phúc lợi xã hội, phúc lợi doanh nghiệp, từng bước xây dựng phúc lợi công đoàn, tạo chuyển biến rõ nét về những nhu cầu cơ bản, thiết yếu của đoàn viên, CNVCLĐ, nhất là đối tượng thu nhập thấp, lao động

nữ, lao động yếu thể, lao động đặc thù. Thường xuyên quan tâm nâng cao chất lượng bữa ăn ca của người lao động.

- Tham mưu, đề xuất biện pháp nhằm mở rộng phạm vi chăm lo, nâng cao phúc lợi cho các đối tượng lao động nữ, người lao động làm việc trong những ngành, nghề dễ bị tổn thương, yếu thể trong xã hội, người lao động trong khu vực lao động phi chính thức. Quan tâm chăm lo con công nhân, viên chức, lao động.

- Chủ động và tích cực tham gia nghiên cứu, đề xuất đổi mới phương thức, mô hình quản lý để phát triển nhà ở xã hội, đặc biệt là nhà ở cho người lao động tại khu công nghiệp; cơ chế, chính sách về đầu tư xây dựng nhà ở cho công nhân và các thiết chế khác trong khu công nghiệp, coi nhà ở công nhân là một hạ tầng thiết yếu của khu công nghiệp; tham gia ý kiến về chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội trong hệ thống chỉ tiêu phát triển kinh tế-xã hội 5 năm và hằng năm tại địa phương. Tích cực xây dựng thiết chế công đoàn tại các khu công nghiệp có đông công nhân, lao động.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả các chương trình, mô hình “Tết Sum vầy”, “Mái ấm Công đoàn”, “Phiên chợ công nhân”, “Phiên chợ 0 đồng”, “Siêu thị công nhân”... Xây dựng, ký kết và triển khai thực hiện các thỏa thuận hợp tác trở thành phúc lợi, lợi ích của tổ chức công đoàn dành cho đoàn viên người lao động.

2. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động; đổi mới các phong trào thi đua yêu nước

Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức tuyên truyền theo hướng chủ động, kịp thời và hiệu quả; nâng cao tính giáo dục, tính thuyết phục trong tuyên truyền về tổ chức và hoạt động công đoàn, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao kiến thức và ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật lao động cho đoàn viên, người lao động theo hướng thiết thực, dễ tiếp cận.

- Nghiên cứu xây dựng tiêu chí phù hợp với từng nhóm đối tượng để tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên thực hiện trong học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

- Nắm chắc, dự báo chính xác, định hướng kịp thời, xử lý đúng đắn, hiệu quả các vấn đề tư tưởng của đoàn viên, nhất là về tổ chức và hoạt động công đoàn. Chú trọng nắm bắt, định hướng dư luận xã hội, bảo đảm thống nhất tư tưởng trong hệ thống tổ chức công đoàn.

- Sử dụng có hiệu quả các phương tiện truyền thông đại chúng, mạng xã hội, góp phần tăng cường đồng thuận, củng cố niềm tin của đoàn viên, người lao động đối với tổ chức và hoạt động công đoàn.

- Tăng cường bảo vệ các giá trị của Công đoàn Việt Nam, kiên quyết, kịp thời đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị; ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động của các cấp ủy đảng, hệ thống chính trị, đội ngũ cán bộ công đoàn, đoàn viên, người lao động về Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới.

- Xây dựng hệ thống báo chí, truyền thông của tổ chức công đoàn chuyên nghiệp, nhân văn và hiện đại, phục vụ ngày càng tốt hơn nhiệm vụ chính trị của tổ chức công đoàn.

- Xây dựng, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng nòng cốt, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên của tổ chức công đoàn.

- Nâng cao hiệu quả tuyên truyền về bình đẳng giới, phòng chống bạo lực trên cơ sở giới, chăm sóc sức khỏe sinh sản; vận động CNVCLĐ tích cực xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; thực hiện tốt chính sách dân số và phát triển.

- Tham gia cải thiện điều kiện hưởng thụ văn hóa của công nhân; tham gia xây dựng môi trường văn hóa công sở lành mạnh, dân chủ, đoàn kết, nhân văn; tham gia xây dựng văn hóa doanh nghiệp.

- Khai thác và sử dụng có hiệu quả các công trình, cơ sở văn hóa, thể thao của tổ chức Công đoàn phục vụ đoàn viên, người lao động. Đổi mới phương thức quản lý, bảo đảm hoạt động của các cơ sở này đúng mục đích, đúng đối tượng.

- Đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, tham mưu trong lĩnh vực tuyên truyền, vận động, nhất là cán bộ chủ chốt thực sự am hiểu chuyên môn, có phẩm chất, bản lĩnh, năng lực chuyên môn, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

Đổi mới nội dung, hình thức tổ chức thi đua và nâng cao chất lượng công tác khen thưởng

- Tổng kết, đánh giá tính hiệu quả, sức lan tỏa của các phong trào thi đua để điều chỉnh, hoàn thiện, tập trung phát triển có trọng điểm. Tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, giám sát thực hiện các phong trào thi đua đảm bảo tính thường xuyên, liên tục. Tiếp tục phát triển và khẳng định vai trò nòng cốt của phong trào Lao động giỏi, Lao động sáng tạo. Nâng cao chất lượng các phong trào thi đua chuyên đề nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ quan trọng của tổ chức công đoàn. Phát triển các phong trào, các cuộc vận động lớn trong nữ công nhân, viên chức, người lao động. Tiếp tục phối hợp tổ chức tốt phong trào thi đua liên kết trên các công trình, dự án quan trọng của quốc gia, địa phương và ngành. Đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động Cụm, Khối thi đua.

- Phát động và triển khai cuộc vận động “Đoàn kết, cùng đoàn viên, người lao động vượt khó”; nâng cao chất lượng, hiệu quả cuộc vận động “Cán bộ, công chức, viên chức nói không với tiêu cực”; tích cực tham gia cuộc vận động “Người

Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” và “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

- Đẩy mạnh công tác phát hiện, lựa chọn, tôn vinh, nhân rộng điển hình tiên tiến; chú trọng phát hiện các gương điển hình thông qua hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, qua phản ánh của các cơ quan truyền thông; tổ chức biểu dương, tôn vinh, khen thưởng kịp thời, tạo sự lan toả; quan tâm tổng kết, phát triển mô hình mới, cách làm hay.

- Rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung các quy định về xét khen thưởng. Hoàn thiện tiêu chí bình xét khen thưởng theo hướng cụ thể, trọng tâm, lượng hóa được thành tích, định lượng được tiêu chuẩn, bảo đảm khen thưởng kịp thời, chính xác, công khai, minh bạch, tập trung cho người lao động trực tiếp.

- Duy trì ổn định và tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ thường xuyên cho cán bộ làm công tác thi đua khen thưởng cấp tỉnh.

3. Xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh; thu hút người lao động, tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp vào Công đoàn Việt Nam

- Thực hiện toàn diện, đồng bộ công tác đoàn viên, từ phát triển đoàn viên, chăm lo lợi ích đoàn viên đến tăng cường, nâng cao chất lượng đoàn viên, sinh hoạt đoàn viên, quyết định của đoàn viên, giám sát, đánh giá của đoàn viên.

- + Đẩy mạnh công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS, bảo đảm số lượng, tỷ lệ đoàn viên đủ điều kiện thực hiện quyền đại diện người lao động tại doanh nghiệp. Chú trọng phát triển đoàn viên trong công nhân trực tiếp sản xuất ngoài khu vực nhà nước, lao động khu vực phi chính thức, lao động công nghệ.

- + Quan tâm nâng cao chất lượng đoàn viên công đoàn; phát huy vai trò của đoàn viên trong sinh hoạt công đoàn; trách nhiệm hoạt động công đoàn của đoàn viên; thực hiện tốt việc quản lý đoàn viên bằng công nghệ thông tin.

- + Xây dựng tiêu chí đoàn viên ưu tú; đổi mới công tác đánh giá, xếp loại đoàn viên bảo đảm thực chất.

- + Hoàn thiện các quy định về thực hiện quyền của đoàn viên, phát huy đầy đủ quyền của đoàn viên trong thực tế. Mọi hoạt động của tổ chức công đoàn, của cán bộ công đoàn đều phải phục vụ lợi ích của đoàn viên.

- + Có giải pháp phát huy vai trò của đoàn viên trong xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh; tham gia xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện các chủ trương, quyết định của tổ chức công đoàn theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công đoàn; giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các cấp công đoàn, cán bộ công đoàn; sự thụ hưởng quyền lợi trực tiếp của đoàn viên từ tổ chức và thông qua kết quả hoạt động công đoàn. Lấy kết quả công việc và sự tín nhiệm của đoàn viên làm tiêu chí quan trọng đánh giá chất lượng hoạt động công đoàn và chất lượng cán bộ công đoàn.

- Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện mô hình tổ chức bộ máy các cấp công đoàn tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, liên thông, đồng bộ:

+ Thực hiện rà soát, sắp xếp, bổ sung hoặc điều chỉnh hệ thống nhiệm vụ các cấp công đoàn theo hướng: giảm hoặc bỏ các nhiệm vụ không hoặc ít liên quan đến quan hệ lao động để tập trung thực hiện nhiệm vụ trọng tâm xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ; thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động.

+ Sắp xếp lại cơ cấu tổ chức bên trong theo hướng giảm cấp trung gian, thu gọn đầu mối công đoàn các cấp nhất là tại CĐCS, nâng cao năng lực lãnh đạo của Ban chấp hành CĐCS. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, của CĐCS theo nhu cầu, nguyện vọng, quyền quyết định của số đông đoàn viên.

+ Thúc đẩy thành lập, đổi mới nội dung và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban nữ công công đoàn các cấp, nhất là Ban nữ công quần chúng ở doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước. Nâng cao trách nhiệm của Ban chấp hành, Ban thường vụ công đoàn các cấp chỉ đạo hoạt động công tác nữ công.

- Hoàn thiện công tác đánh giá xếp loại chất lượng hoạt động của các cấp công đoàn, tập trung vào kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của mỗi cấp công đoàn. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác đánh giá hoạt động công đoàn cơ sở, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, tiến hành đánh giá hoạt động công đoàn LĐLĐ tỉnh, thành phố, công đoàn ngành trung ương, công đoàn tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn; xây dựng tiêu chí, tổ chức đánh giá định kỳ hàng năm về sự hài lòng của đoàn viên đối với hoạt động công đoàn.

- Xây dựng và thực hiện thí điểm các Đề án: công đoàn ngành, công đoàn tổng công ty trực thuộc theo hướng tập trung, tinh gọn và hiệu quả; công đoàn cơ sở tại doanh nghiệp có đông đoàn viên; công đoàn cơ sở tại doanh nghiệp có dưới 25 đoàn viên; công đoàn khu vực ở một số địa phương có ít doanh nghiệp; công đoàn tổng công ty, tập đoàn kinh tế tư nhân trực thuộc Tổng Liên đoàn...

- Tiếp tục nâng cao chất lượng cán bộ công đoàn;

+ Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp đồng bộ khả thi để xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách tại các cơ quan công đoàn các cấp về tiêu chuẩn, bổ nhiệm, chế độ, chính sách. Hoàn thiện các quy định về công tác cán bộ, tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí và cơ chế đánh giá cán bộ công đoàn theo chức năng, nhiệm vụ của từng cấp công đoàn và hiệu quả hoạt động công đoàn.

+ Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành chính sách phù hợp để tuyển dụng cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân, coi đây là nguồn quan trọng để bổ sung đội ngũ cán bộ chuyên trách công đoàn các cấp.

+ Xây dựng quy hoạch cán bộ, đào tạo cán bộ theo vị trí việc làm, chuẩn bị đội ngũ một cách chủ động, đủ năng lực tiếp nhận và tổ chức thực hiện với tư duy đổi mới, hiện đại, phù hợp với điều kiện Việt Nam và hội nhập quốc tế.

+ Coi trọng kiểm tra, giám sát của tổ chức công đoàn kết hợp với phát huy vai trò giám sát của đoàn viên đối với cán bộ công đoàn. Phê phán, xử lý nghiêm những cán bộ công đoàn thờ ơ, vô cảm, thiếu trách nhiệm.

- Đổi mới căn bản chương trình, nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn theo phương châm chuẩn hóa, khoa học, thực tiễn, sáng tạo. Hoàn thiện chương trình lý luận về nghiệp vụ công đoàn; xây dựng và tổ chức chương trình đào tạo nguồn cán bộ chủ chốt Tổng Liên đoàn, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ công đoàn chủ chốt Tổng Liên đoàn, chương trình đào tạo cán bộ công đoàn chuyên nghiệp, đi vào nề nếp, nhất quán, phù hợp với từng đối tượng, chú trọng chất lượng, hiệu quả, siết chặt kỷ luật, kỷ cương.

- Thu hút người lao động, tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp vào tổ chức Công đoàn bằng kế hoạch mục tiêu của công đoàn cấp tỉnh, các giá trị của Công đoàn Việt Nam, từ hiệu quả, thiết thực của hoạt động công đoàn, sự quan tâm tạo điều kiện thuận lợi của hệ thống chính trị và từ uy tín, sự tận tâm của cán bộ công đoàn.

4. Tham gia xây dựng giai cấp công nhân hiện đại lớn mạnh, xây dựng Đảng, nhà nước, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

- Tham gia xây dựng giai cấp công nhân về chính trị, tư tưởng, đạo đức; củng cố và giữ vững bản chất giai cấp công nhân; quan tâm công nhân trẻ, nữ, công nhân dân tộc thiểu số, con công nhân...

- Tiếp tục triển khai các nội dung về xây dựng giai cấp công nhân, tổ chức công đoàn theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

- Nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, đề xuất và tổ chức thực hiện chủ trương, chỉ đạo của Đảng, chính sách của Nhà nước về xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện đại, lớn mạnh.

- Chú trọng giáo dục đạo đức, nhân cách, năng lực sáng tạo và các giá trị cốt lõi, nhất là giáo dục tinh thần yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc, ý thức trách nhiệm xã hội; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc tốt đẹp của người Việt Nam, tiếp thu tinh hoa văn hóa thế giới; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

- Tham gia xây dựng xã hội học tập, phong trào học tập suốt đời, góp phần nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp của công nhân; tham gia xây dựng các cơ chế, chính sách và giải pháp để đào tạo lại lực lượng lao động phải chuyển đổi ngành nghề do quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đổi mới công nghệ và tác động của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Tiếp tục phát huy hiệu quả, xây dựng, hoàn thiện các mô hình trong tổ chức Tháng Công nhân; chú trọng phát triển các hoạt động tại cơ sở, doanh nghiệp.

- Thực hiện hoạt động giám sát, phản biện xã hội trọng tâm, hiệu quả, bài bản, nề nếp. Chủ động tham gia phản biện xây dựng luật pháp, cơ chế, chính sách của Nhà nước và giám sát các cơ quan, đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước trong việc thực thi pháp luật liên quan đến đoàn viên, người lao động. Định hướng nội dung giám sát trong toàn hệ thống đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.

- Triển khai đồng bộ chương trình hành động, kế hoạch thực hiện Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam

trong tình hình mới” ở các cấp công đoàn, nhân rộng kịp thời các hoạt động mới, hiệu quả cao, tham mưu, đề xuất điều chỉnh các vấn đề phát sinh trong thực tiễn.

Phát hiện, bồi dưỡng, phát huy vai trò đoàn viên ưu tú, có triển vọng, chuẩn bị nguồn cán bộ công đoàn và giới thiệu cho Đảng xem xét, kết nạp. Tham gia thành lập và nâng cao chất lượng của tổ chức cơ sở đảng ở doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

6. Mở rộng hợp tác quốc tế, góp phần xây dựng Công đoàn Việt Nam vững mạnh

- Chủ động, tích cực mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, củng cố, nâng cao vị thế, uy tín của Công đoàn Việt Nam trên trường quốc tế, đóng góp vào thành công chung của đối ngoại nhân dân.

- Nâng cao vai trò Công đoàn Việt Nam trong quan hệ đa phương: đề xuất sáng kiến, từng bước tham gia bộ máy lãnh đạo, có sự gắn kết ngành nghề với công đoàn địa phương trong tổ chức các hoạt động nhất là đào tạo, hội thảo quốc tế.

- Củng cố quan hệ song phương hiện có, tích cực thiết lập quan hệ mới đáp ứng mục tiêu nâng cao tầm ảnh hưởng của Công đoàn Việt Nam.

- Xây dựng, củng cố quan hệ công đoàn các địa phương vùng biên giới.

- Chủ động, hiệu quả trong phối hợp với các tổ chức quốc tế thực hiện các dự án, chương trình tại Việt Nam.

- Ban hành và triển khai thống nhất chương trình nghiên cứu ứng dụng phong trào công nhân, công đoàn quốc tế hàng năm trên phạm vi toàn quốc từ đề xuất của các cấp công đoàn để tổ chức nghiên cứu, hội thảo quốc tế, thiết lập nội dung khi làm việc ở nước ngoài.

- Thực hiện thường xuyên, đa dạng thông tin đối ngoại phục vụ nhu cầu trong nước và quốc tế.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế; bố trí hợp lý nguồn lực tài chính, nhân lực phục vụ các nhiệm vụ đối ngoại chủ động, trọng điểm.

6. Xây dựng nguồn tài chính để thực hiện tốt nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn

- Xây dựng tài chính công đoàn phát triển bền vững. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy định về tài chính công đoàn. Tăng cường công tác quản lý thu tài chính công đoàn, phấn đấu tăng dần tỉ trọng nguồn thu đoàn phí. Tăng chi trực tiếp cho đoàn viên, người lao động; tập trung chi các hoạt động quan trọng, nhiệm vụ cấp bách của tổ chức công đoàn.

- Nâng cao hiệu quả phân bổ, quản lý và sử dụng các nguồn lực tài chính gắn với việc đại diện, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng, chăm lo lợi ích đoàn viên, người lao động. Đẩy mạnh việc quản lý, điều hành tài chính công đoàn theo trung hạn. Đổi mới cơ chế phân cấp tài chính công đoàn theo hướng toàn diện, triệt để. Thực hiện quản lý chặt chẽ tài sản công đoàn.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị kinh tế, đơn vị sự nghiệp công đoàn, góp phần vào việc thực hiện nhiệm vụ của tổ chức công đoàn.

+ Thực hiện cơ chế và đẩy mạnh giao tự chủ tài chính cho đơn vị sự nghiệp công đoàn theo mục tiêu của Nghị quyết 19-NQ/TW.

+ Tiếp tục định hướng phát triển theo chiều sâu đối với các trường đại học thuộc tổ chức công đoàn ở một số lĩnh vực mang tầm cỡ khu vực và quốc tế.

+ Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo hướng mở và linh hoạt đáp ứng nhu cầu nhân lực của thị trường lao động; giảm số lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập theo định hướng chung, tập trung vào các nghề thuộc các ngành kinh tế mũi nhọn của đất nước; bảo đảm quy mô, cơ cấu và hợp lý về ngành nghề, trình độ đào tạo, chuẩn hoá, hiện đại hoá.

+ Đẩy mạnh việc cơ cấu lại và nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp công đoàn; đổi mới quản lý vốn của tổ chức công đoàn đầu tư vào doanh nghiệp. Đẩy nhanh việc xử lý nợ, thoái vốn, cổ phần hóa doanh nghiệp công đoàn hiệu quả, công khai, minh bạch; có cơ chế giám sát, phát hiện, xử lý kịp thời những vi phạm trong quá trình triển khai thực hiện. Thực hiện quản trị hiện đại và đầu tư tập trung đối với các đơn vị tạo nên nguồn lực tài chính cho tổ chức công đoàn, nâng cao hiệu quả quản lý tài sản tại các đơn vị.

+ Chú trọng phát triển tổ chức, chương trình, dự án tài chính vi mô của tổ chức công đoàn trở thành điểm tựa quan trọng tài chính, góp phần giúp cho công nhân, người lao động nghèo có cơ hội tự tạo việc làm, tăng thu nhập, góp phần thoát bẫy “tín dụng đen”.

7. Đổi mới phương thức hoạt động công đoàn thích ứng với bối cảnh tình hình mới

Tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động công đoàn trong điều kiện mới, theo hướng lấy đoàn viên, người lao động là trung tâm, đảm bảo khoa học, kịp thời, thiết thực, cấp trên phục vụ cấp dưới, công đoàn cơ sở gắn bó và phục vụ đoàn viên, người lao động, phát huy dân chủ đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương, hoạt động chủ yếu ở cơ sở, tăng cường phối hợp, chủ động đề xuất và tổ chức giám sát và phản biện các chủ trương, hoạt động công đoàn.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành và triển khai các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án của các cấp công đoàn theo hướng thiết thực ngắn gọn, khả thi, sát thực tiễn, dễ thực hiện; đảm bảo rõ mục tiêu, việc cần làm, rõ nguồn lực, cách thức thực hiện, thời gian hoàn thành; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm, thông tin báo cáo và cơ chế giám sát, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện. Ban Chấp hành ban hành chủ trương, Nghị quyết khi thật sự cần thiết; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát chặt chẽ việc cụ thể hóa, thể chế hóa, tổ chức thực hiện của Đoàn Chủ tịch, Ban Thường vụ; coi trọng kiểm tra, giám sát, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, quy định... đảm bảo hiệu lực, hiệu quả.

- Tiếp tục cụ thể hóa phương thức hoạt động công đoàn bằng quy chế, quy định, quy trình cụ thể và công khai để cán bộ, đoàn viên biết, giám sát việc thực hiện. Đổi mới phương pháp, phong cách, lề lối làm việc của cán bộ công đoàn các cấp theo hướng giảm bớt họp hành, nói gọn, viết ngắn, tăng cường đi cơ sở và lắng nghe cơ sở, giải quyết hiệu quả, kịp thời phản ánh của đoàn viên, người lao động, của công đoàn cấp dưới. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; nâng cao trách nhiệm phối hợp giữa các cấp, các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nhất là các nội dung liên quan đến quyền lợi của đoàn viên, người lao động.

- Quan tâm đầu tư công tác nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn về xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn (đổi mới mô hình tổ chức, nội dung, phương thức hoạt động công đoàn trong điều kiện mới...). Nghiên cứu xây dựng văn hóa của tổ chức công đoàn.

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, triển khai đề án chuyển đổi số trong tổ chức công đoàn, xây dựng cơ sở dữ liệu chung của tổ chức, hỗ trợ nâng cao hiệu quả hoạt động công đoàn, phục vụ thiết thực đoàn viên, người lao động.

Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng tổ chức và hoạt động công đoàn.

- Triển khai quyết liệt, thường xuyên, toàn diện công tác kiểm tra, trọng tâm là kiểm tra đồng cấp. Phối hợp chặt chẽ với các ngành chức năng trong công tác kiểm tra phục vụ thực hiện nhiệm vụ chính trị, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh.

- Tập trung kiểm tra, giám sát việc cụ thể hóa và kết quả thực hiện chỉ đạo của công đoàn cấp trên, kiểm tra tài chính công đoàn cơ sở; kiểm tra công tác khen thưởng, xây dựng cơ bản, công tác cán bộ. Kịp thời giải quyết và tham gia giải quyết đơn thư về quyền lợi hợp pháp của đoàn viên và người lao động.

- Cải tiến phương pháp, quy trình, nâng cao kỹ năng công tác kiểm tra, giám sát, xử lý kỷ luật, bảo đảm khách quan, dân chủ, khoa học, đồng bộ, hiệu quả. Kết hợp chặt chẽ giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đoàn Chủ tịch, Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra công đoàn với giám sát của các ban nghiệp vụ để sớm phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn khuyết điểm, vi phạm, hạn chế trong tổ chức công đoàn, cán bộ, đoàn viên công đoàn.

- Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của tổ chức công đoàn. Tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra công đoàn cấp trên đối với cấp dưới. Chú trọng đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp theo hướng chuyên nghiệp hóa.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền tạo sự tự giác, thống nhất cao giữa ý trí và hành động trong cán bộ đoàn viên công đoàn về công tác phòng chống tham nhũng lãng phí, trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt của người đứng đầu Ban Chấp hành./.